

Số: 10 /KH-THCS

Tuần Giáo, ngày 21 tháng 9 năm 2026

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC DẠY HỌC 02 BUỔI/NGÀY
NĂM HỌC 2026 - 2027**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Luật Giáo dục 2019;

Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức dạy học 02 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho trẻ em, học sinh;

Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 05/8/2026 về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026-2027;

Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 Ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 03 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 26/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông (thay thế Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT);

Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT V/v hướng dẫn tổ chức dạy học 02 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Công văn số 2540 ngày 24/8/2025 của Sở GD&ĐT Điện Biên v/v hướng dẫn một số nội dung về tổ chức dạy học 02 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông; Kế hoạch số 3735/KH-SGDĐT ngày 20/8/2026 của Sở GD&ĐT Điện Biên V/v Thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026-2027

Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 13 tháng 08 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2026 - 2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, Trường THCS Tuần Giáo xây dựng kế hoạch dạy 2 buổi/ngày, năm học 2026-2027 cụ thể như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất học sinh: Nâng cao chất lượng

giáo dục Đức - Trí - Thể - Mỹ. Chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, kỹ năng sống, STEM/STEAM, năng lực ngoại ngữ và năng lực thẩm mỹ.

Phát triển năng lực số và trí tuệ nhân tạo (AI): Trang bị cho học sinh kiến thức nền tảng và kỹ năng ứng dụng công cụ AI một cách an toàn, có đạo đức và trách nhiệm, hình thành ý thức học tập suốt đời trong kỷ nguyên số.

Nâng cao chất lượng dạy học và phòng chống dạy thêm sai quy định: Tăng cường ôn tập, củng cố kiến thức cho học sinh đại trà; phụ đạo hiệu quả học sinh yếu kém; bồi dưỡng học sinh giỏi; nâng chất lượng thi tuyển sinh lớp 10.

Sử dụng hiệu quả các nguồn lực sau sáp nhập: Khai thác tối đa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có và đội ngũ giáo viên liên phân hiệu, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục chất lượng cao giữa các địa điểm dạy học.

2. Yêu cầu

Đảm bảo tính vừa sức, khoa học và không gây quá tải: Thời lượng, nội dung dạy học buổi 2 phải phù hợp với tâm sinh lý và sức khỏe của học sinh, đảm bảo không áp lực.

Nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch: Việc tổ chức các hoạt động buổi 2 dựa trên nhu cầu tự nguyện của học sinh và cha mẹ học sinh; công khai kế hoạch, thời khóa biểu và thu chi tài chính theo đúng quy định.

Linh hoạt trong tổ chức và sắp xếp thời gian: Thời lượng dạy học buổi 1 và buổi 2 trong tuần thực hiện linh hoạt; không cố định buổi 1 là buổi sáng và buổi 2 là buổi chiều, phù hợp điều kiện thực tế tại điểm chính và 02 phân hiệu

Đảm bảo chất lượng đồng bộ trong toàn trường: Thực hiện quản trị chất lượng thống nhất, nhanh chóng thu hẹp khoảng cách về chất lượng và điều kiện dạy học giữa trường chính và các phân hiệu sáp nhập.

III. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH TRƯỜNG THCS TUẦN GIÁO (SAU SÁP NHẬP)

Trường THCS Tuần Giáo sau sáp nhập gồm 01 điểm chính (trường chính) và 02 phân hiệu địa bàn khó khăn. Nhà trường có quy mô trường lớp và cơ sở vật chất đặc thù phân tán:

Địa điểm	Số lớp	Số học sinh	Tỷ lệ giáo viên/lớp	Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ dạy học 2 buổi
Điểm chính (Trường chính)	20 lớp (mỗi khối 5 lớp)	860 học sinh	$36/20 = 1,8$	Có đủ phòng học 1 ca, trang thiết bị chiếu sáng tốt; 02 phòng bộ môn KHTN, 01 phòng Ngoại ngữ, 01 phòng công nghệ; 01 phòng âm nhạc, 01 phòng Tin học (24 máy tính), 01 phòng Thư viện. Chưa có nhà đa năng.

Phân hiệu 1 (Quài Cang)	16 lớp (K6-K9: mỗi khối 4 lớp)	677 học sinh	$32/16 = 2,0$ (được điều phối chung)	Có đủ phòng học văn hóa. Có 1 phòng Tin học dùng chung (25 máy tính), thư viện nhỏ. Chưa có phòng bộ môn bộ máy chuyên biệt, chưa có nhà đa năng.
Phân hiệu 2 (Quài Nưa)	12 lớp (K6-K9: mỗi khối 03 lớp)	474 học sinh	$23/12 = 1,92$ (được điều phối chung)	Đủ phòng học văn hóa kiên cố. Chưa có phòng học bộ môn KHTN và Ngoại ngữ. 1 phòng Tin học dùng chung (12 máy tính). Có nhà đa năng.

1. Thuận lợi và khó khăn

1.1. Thuận lợi:

Nhà trường được sự quan tâm sát sao của UBND xã, phòng VH-XH và sự ủng hộ của phụ huynh học sinh. Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt huyết, $91/92 = 99\%$ giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, có năng lực chuyên môn tốt và nhiều giáo viên giỏi cấp tỉnh, huyện (bảo lưu).

Cơ cấu Ban giám hiệu gồm 1 Hiệu trưởng và 3 Phó Hiệu trưởng giúp đảm bảo việc quản lý, trực tiếp giám sát, điều hành tại điểm chính và 02 phân hiệu một cách sâu sát nhất.

Ban đại diện Cha mẹ học sinh luôn quan tâm đến nhà trường, luôn có những đóng góp tích cực và giới thiệu người cùng tham gia các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường trong những điều kiện, hoàn cảnh phù hợp giúp giáo dục học sinh hiệu quả.

1.2. Khó khăn:

Địa bàn sáp nhập rộng, điều kiện đi lại giữa điểm chính và các phân hiệu có khoảng cách địa lý, giao thông đi lại khó khăn vào mùa mưa bão. CSVC tại các phân hiệu còn thiếu thốn cả ở trường chính lẫn các phân hiệu (thiếu phòng bộ môn, phòng đọc, nhà đa năng).

Tại 02 phân hiệu, nhiều học sinh là con em dân tộc thiểu số, bố mẹ đi làm ăn xa, sự phối hợp quản lý học sinh và huy động học sinh đi học chuyên cần ở buổi 2 gặp nhiều thách thức.

2. Tình hình đội ngũ giáo viên và học sinh:

2.1. Giáo viên

- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên biên chế năm 2026 là 113 người. Chia ra: BGH - 04; Giáo viên - 92; nhân viên – 17 (trong đó: Có 02 giáo viên (01 Tiếng Anh; 01 KHTN) tăng cường xã khác; 01 giáo viên (Toán – Lý) tăng cường phòng VH-XH xã; 02 giáo viên (01 Toán – Lý; 01 Âm nhạc) nghỉ thai sản từ 01/9/2026)

- Tỷ lệ GV/lớp là $92/48 = 1,92$; tuy nhiên giáo viên còn thiếu về số lượng và cơ cấu loại hình, cụ thể:

TT	Môn	Trường chính	Phân hiệu 1 (QC)	Phân hiệu 2 (QN)	Tổng số
1	Ngữ Văn	5	7	3	15
2	LS&ĐL	6	4	2	12
3	Toán học	5	2	3	10
4	Tin học	1	2	1	4
5	KHTN	9	8	6	23
6	Nghệ Thuật	1	2	2	5
7	GDTC	2	1	2	5
8	Tiếng Anh	3	3	2	7
9	Công nghệ	1	1	1	3
10	GDĐP, HĐTNHN	1	1	1	3
11	GDCD	1	1	1	3
12	Tổng phụ trách	1			1
		36	32	23	91

- Trình độ CB, GV đạt chuẩn và trên chuẩn: 99%. Giáo viên có năng lực chuyên môn, 100% giáo viên đạt danh hiệu GVG cấp trường, trong đó có 25 giáo viên đạt danh hiệu GV dạy giỏi cấp huyện (bảo lưu); 18 CB, giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp tỉnh (bảo lưu)

2.2. Học sinh:

TT	Khối	Trường chính	Phân hiệu 1 (QC)	Phân hiệu 2 (QN)	Số HS đăng ký học 2 buổi
1	6	211	169	122	502
2	7	224	176	120	522
3	8	202	170	122	494
4	9	223	162	110	495
Cộng		860	677	447	2011

2.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Số phòng học: 39 phòng (trường chính 18; phân hiệu Quài Cang 09; phân hiệu Quài Nưa 12); 19 phòng học bộ môn (trường chính 07 phòng – trung tâm 02 phòng học; Quài Cang: 07 phòng trung tâm làm phòng học; Quài Nưa 05 phòng). Đã trung tâm 09 phòng bộ môn để làm phòng học, đáp ứng nhu cầu dạy 02 buổi/ngày.

- Tình trạng phòng học: Khá tốt.

- Thư viện đảm bảo phục vụ đầy đủ SGK, tài liệu tham khảo cho GV và HS.

- Trường có 03 phòng thiết bị, tương đối đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học; có đầy đủ máy chiếu, màn hình thông minh ở các lớp học và phòng bộ môn.

- Nhà trường lắp đặt hệ thống mạng đảm bảo 100% các lớp học và phòng chức năng có thể kết nối Internet.

- 100% giáo viên nhà trường có đủ máy tính phục vụ công tác giảng dạy.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ KẾ HOẠCH DẠY HỌC 02 BUỔI/NGÀY:

1. Đối tượng và thời gian

1.1. Đối tượng: 100% học sinh từ khối 6 đến khối 9 (... học sinh thuộc 48 lớp toàn trường) đăng ký tham gia trên tinh thần tự nguyện dưới sự đồng thuận của cha mẹ học sinh.

1.2. Thời gian thực hiện: Tổ chức trong 35 tuần thực học theo biên chế thời gian năm học của UBND tỉnh Điện Biên

- Học kỳ I: 18 tuần (từ ngày 07/9/2026 đến ngày 16/01/2027)

- Học kỳ II: 17 tuần (từ ngày 18/01/2027 đến ngày 22/5/2027).

1.3. Thời lượng: Bố trí học tập 5 ngày/tuần (từ thứ Hai đến thứ Sáu, nghỉ thứ Bảy và Chủ Nhật). Mỗi ngày không quá 7 tiết học (buổi sáng tối đa 4 tiết, buổi chiều tối đa 3 tiết), mỗi tiết học 45 phút.

2. Phân bổ hoạt động giáo dục trong từng buổi học

a) Buổi 1 (Chương trình cốt lõi): Tổ chức dạy học nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo đúng quy định của Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT. Bảo đảm tính hệ thống, khoa học và công bằng chất lượng học tập giữa điểm chính và các phân hiệu.

b) Buổi 2 (Chương trình phát triển & bổ trợ): Được thiết kế linh hoạt nhằm cá nhân hóa việc học tập của học sinh, bao gồm:

- Ôn tập, củng cố và phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018 (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, KHTN).

- Bồi dưỡng học sinh giỏi các bộ môn (Toán, Văn, Anh, KHTN, Sử, Địa, Tin học) và tổ chức các câu lạc bộ học thuật để giao lưu học sinh giỏi liên phân hiệu.

- Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT cho học sinh khối 9 tập trung vào các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp, giáo dục STEM/STEAM, bồi dưỡng các bộ môn năng khiếu nghệ thuật, thể dục thể thao.

- Hoạt động ngoại khóa giáo dục hướng nghiệp; giáo dục ngoài giờ lên lớp; giáo dục nghề phổ thông; giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống ... theo quy định của kế hoạch giáo dục, kế hoạch thời gian năm học; phát triển năng khiếu cá nhân, tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương.

- Triển khai “Nội dung giáo dục Trí tuệ nhân tạo (AI) cốt lõi” bắt buộc (12 tiết/lớp/năm học)

3. Khung thời khóa biểu tuần chi tiết (Toàn trường)

Ngày trong tuần	Nội dung buổi sáng (Buổi 1)	Nội dung buổi chiều (Buổi 2)
Thứ hai	Học nội dung Chương trình GDPT (Tiết 1-4)	Học nội dung Chương trình GDPT (Tiết 1-3)
Thứ ba	Học nội dung Chương trình GDPT (Tiết 1-4)	Học nội dung Chương trình GDPT (Tiết 1-3)
Thứ tư	Học nội dung Chương trình GDPT (Tiết 1-4)	Học nội dung Chương trình GDPT (Tiết 1-3)
Thứ năm	Học nội dung Chương trình GDPT (Tiết 1-4 hoặc 5 tùy thời lượng số tiết theo khối)	Ôn tập, củng cố, phụ đạo học sinh chưa đạt hiện theo tinh thần tự nguyện, không thu tiền trái quy định; bồi dưỡng HSG; ôn thi vào 10 (môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh) (Tiết 1-3)
Thứ sáu	Học nội dung Chương trình GDPT (Tiết 1-4)	Giáo dục AI cốt lõi (12 tiết/năm); HĐTN-HN; sinh hoạt Câu lạc bộ (Tiết 1-3)
Thứ bảy	Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng GV, hoặc dạy tăng cường bổ sung sát các kỳ thi lớn.	Nghỉ

* Tài liệu học buổi 2: Lựa chọn, biên soạn nội dung từ sách giáo khoa, sách tham khảo ở từng khối lớp do Bộ GDĐT phát hành; các tài liệu, sách báo và các nguồn thông tin chính thống khác.

+ Dùng tài liệu kỹ năng sống, giáo dục Stem, sách Bác Hồ, Giáo dục địa phương, ATGT.... thực hiện theo đúng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Dùng tài liệu Phát triển năng lực trong môn Toán, Tiếng Anh, KHTN, Ngữ văn, LSĐL (Phù hợp với nội dung kiến thức của bộ sách đang dạy học trong nhà trường)

+ Dạy học phân hóa đối tượng học sinh theo hướng phát huy năng lực học sinh.

Giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website: <https://Hoc10.edu.vn>; <https://stemthcs.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các

nguồn học liệu khác theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

*** Hình thức dạy học**

- Tổ chức học theo nhóm học sinh cùng trình độ, năng lực hoặc theo câu lạc bộ sở thích; hướng dẫn học sinh tự học, kết hợp giữa học tập trong lớp học và các hoạt động giáo dục ngoài lớp học, nhà đa năng, thư viện, khu vui chơi,... *(có danh sách học sinh theo nhóm, câu lạc bộ kèm theo).*

*** Nội dung giảng dạy:**

- Giáo viên giảng dạy xây dựng nội dung luyện tập đảm bảo các yêu cầu:

+ Giúp đỡ học sinh yếu kém và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu ở các môn học. Nội dung ôn luyện cụ thể ở từng khối từng lớp phải được trao đổi trong tổ bộ môn, nhóm chuyên môn tập trung vào những kiến thức, kỹ năng đã học theo chương trình của từng tuần học theo kế hoạch dạy học do Tổ chuyên môn xây dựng trên cơ sở đảm bảo yêu cầu cần đạt và thời lượng dạy học.

+ Các tổ chuyên môn phân công giáo viên tham khảo tài liệu, chọn lọc nội dung dạy học cụ thể, phù hợp với điều kiện dạy học, không vượt quá yêu cầu cơ bản về kiến thức, kỹ năng...

+ Các nhóm chuyên môn thống nhất nội dung dạy học và hiệu trưởng nhà trường phê duyệt nội dung dạy đối với các Tổ, Khối và thực hiện thống nhất trong năm học.

+ Ôn tập hệ thống kiến thức cơ bản; khắc sâu kiến thức trọng tâm của môn học.

+ Bồi dưỡng mở rộng, nâng cao kiến thức

+ Rèn luyện kỹ năng

+ Hướng dẫn học sinh tự học.

- Nội dung giáo dục kỹ năng sống, sinh hoạt Câu lạc bộ: Theo kế hoạch được phê duyệt.

*** Kế hoạch bài dạy, kế hoạch hoạt động:**

Giáo viên dạy học xây dựng kế hoạch bài dạy, KH hoạt động theo hướng dẫn phù hợp đặc điểm của môn học, nội dung tổ chức. Soạn đủ số tiết dạy theo quy định dạy học 2 buổi/ngày;

Kế hoạch đảm bảo đúng nội dung theo chương trình và được Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn phê duyệt trước khi thực hiện.

*** Hồ sơ, sổ sách theo dõi hoạt động dạy học 2 buổi/ngày**

- Mỗi lớp có Sổ ghi đầu bài để theo dõi nề nếp dạy và học tại lớp theo kế hoạch 2 buổi/ngày, trình ký trên eDoc hàng tuần; Hiệu trưởng, PHT phụ trách

chuyên môn của nhà trường thường xuyên tổ chức kiểm tra, theo dõi hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh. Các Tổ chuyên môn, các bộ phận có trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện hoạt động dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo đúng kế hoạch.

- Giáo viên, các bộ phận phụ trách các hoạt động giáo dục, năng khiếu, kỹ năng, chủ nhiệm các câu lạc bộ ... thường xuyên theo dõi, ghi nhận kết quả học tập, rèn luyện của học sinh để đánh giá và thông báo tới cha mẹ học sinh trong các kỳ họp cha mẹ học sinh trong năm học.

4. Kế hoạch dạy học giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) - nội dung cốt lõi (có kế hoạch chi tiết kèm theo)

Thực hiện Khung giáo dục AI mới của Bộ GD&ĐT từ năm học 2026-2027, nhà trường triển khai nội dung giáo dục AI cốt lõi với thời lượng 12 tiết/lớp/năm học cho 100% học sinh các khối lớp 6, 7, 8, 9 dưới hình thức chuyên đề dạy học buổi 2 hoặc lồng ghép với các hoạt động của Câu lạc bộ Tin học – AI (không phải là môn học mới, không tính tiết vào thời lượng môn học), chi tiết nội dung từng khối lớp như sau:

Khối lớp	Chủ đề giáo dục cốt lõi (12 tiết/năm)	Yêu cầu cần đạt cốt lõi sau chuyên đề
Khối 6	- Con người tạo và điều khiển AI - AI hoạt động theo lập trình sẵn - Kiểm chứng kết quả của AI - Quyền riêng tư và bảo vệ dữ liệu cá nhân	Giải thích được AI là sản phẩm do con người lập trình và kiểm soát. Hình thành thói quen đối chiếu kết quả của AI với sách giáo khoa và nguồn tin cậy. Nhận diện được dữ liệu cá nhân là tài sản và biết cách bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng xã hội.
Khối 7	- Quyền ra quyết định và trách nhiệm của con người - Nguyên tắc đạo đức AI (trung thực, không gian lận) - Dữ liệu huấn luyện AI sạch và công bằng - Tìm hiểu ba phương pháp học máy cơ bản	Hiểu và phân tích được lý do con người cần nắm quyền ra quyết định cuối cùng khi dùng AI. Thực hiện khai báo trung thực khi có dùng AI trong sản phẩm học tập. Phân biệt được học có giám sát, học không giám sát và học tăng cường ở mức trực quan.
Khối 8	- Rủi ro khi lạm dụng AI tạo sinh và thông tin sai lệch - Nguy cơ bị theo dõi, thao túng hành vi bởi AI - Trách nhiệm giải trình và trách nhiệm pháp lý - Cách AI nghe, đọc, nhìn và nhận diện cảm xúc	Nêu được rủi ro lạm dụng công nghệ deepfake, thông tin giả mạo và các cách phòng tránh. Hiểu rõ trách nhiệm giải trình của bản thân khi ứng dụng AI tạo sản phẩm học tập. Mô tả được cách AI xử lý hình ảnh, âm thanh thông qua thị giác máy tính và NLP.

Khối 9	- Thách thức xã hội và tác động của AI đến nghề nghiệp - Thiên vị và thành kiến trong thuật toán AI - Cải thiện bộ dữ liệu để nâng cao chất lượng AI - Đánh giá và liên tục cải tiến hệ thống AI	Định hướng mục tiêu học tập cá nhân và các kỹ năng tương lai trong kỷ nguyên AI. Giải thích được hiện tượng thuật toán thiên vị và cách thu thập dữ liệu công bằng. Thực hiện cải thiện bộ dữ liệu (thêm, xóa, sửa gán nhãn) trên các mô hình AI trực quan.
-------------------	---	---

V. PHƯƠNG ÁN QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH VÀ ĐIỀU PHỐI NGUỒN LỰC SAU SÁP NHẬP

Áp dụng nghiêm túc quy định tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDPT ngày 18/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường thiết lập cơ chế quản trị thống nhất liên phân hiệu nhằm đảm bảo hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày ổn định, liên tục và chất lượng đồng đều:

1. Cơ cấu quản lý và phân công lãnh đạo

Cơ cấu Ban giám hiệu: Nhà trường có 01 Hiệu trưởng chịu trách nhiệm quản lý chung toàn diện toàn trường. Bố trí 03 Phó Hiệu trưởng (01 Phó Hiệu trưởng tại điểm chính phụ trách chuyên môn chung toàn trường, và 02 Phó Hiệu trưởng được bố trí trực tiếp quản lý, chịu trách nhiệm mọi hoạt động giáo dục và hành chính tại 02 phân hiệu theo sự phân công, ủy quyền của Hiệu trưởng). Không hình thành cấp quản lý trung gian tại phân hiệu.

Ban giám hiệu phân công cụ thể: Đ/c Hiệu trưởng Nguyễn Phú Tân quản lý chung; PHT Trần Thị Hồng Duyên trực tiếp quản lý điểm chính; PHT Đỗ Thị Mai Hương trực tiếp quản lý Phân hiệu 1; PHT Trương Thị Tâm Hương trực tiếp quản lý Phân hiệu 2.

2. Quản lý hoạt động chuyên môn thống nhất

2.1. Mô hình Tổ chuyên môn thống nhất: Không thành lập tổ chuyên môn riêng tại các phân hiệu. Toàn trường tổ chức thống nhất 06 tổ chuyên môn lớn (Toán-CN, Văn-GDCD, Sinh - Hóa, Sử-Địa; Tin học – NN; Năng khiếu) và 01 Tổ Văn phòng. Các tổ trưởng chuyên môn tại trường chính điều hành chung toàn bộ giáo viên tại cả 3 địa điểm dạy học.

2.2. Hình thức sinh hoạt chuyên môn linh hoạt: Tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ toàn trường bằng hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến (qua nền tảng số). Giáo viên tại 02 phân hiệu không cần di chuyển liên tục về trường chính, giảm tải áp lực hành chính và đảm bảo thời gian bồi dưỡng chuyên môn.

3. Bố trí, sử dụng và điều phối đội ngũ giáo viên

- Điều phối linh hoạt liên phân hiệu: Hiệu trưởng thực hiện điều phối giáo viên giảng dạy giữa trường chính và 02 phân hiệu dựa trên kế hoạch giáo dục thống nhất. Ưu tiên bố trí giáo viên vững chuyên môn, có kinh nghiệm bồi dưỡng

HSG, hỗ trợ giảng dạy tại các phân hiệu khó khăn nhằm thu hẹp chênh lệch chất lượng.

- Tối ưu hóa thời khóa biểu di chuyển: Khi phân công giáo viên dạy tại nhiều địa điểm, nhà trường đảm bảo thời khóa biểu khoa học, gộp tiết tối đa để giáo viên chỉ di chuyển tối đa 1-2 lần/tuần. Xem xét kỹ lưỡng khoảng cách địa lý, thời tiết mưa bão vùng cao, sức khỏe và sự an toàn của giáo viên trong quá trình di chuyển.

4. Quản lý tài chính, cơ sở vật chất và dữ liệu số

- Thống nhất quản lý tài chính và kế toán: Nhà trường thực hiện một hệ thống kế toán, tài chính và một tài khoản ngân hàng duy nhất. Không tổ chức hệ thống kế toán hay quỹ riêng tại các phân hiệu. Ưu tiên phân bổ nguồn lực kinh phí từ ngân sách và xã hội hóa để nâng cấp thiết bị dạy học, máy tính cho 02 phân hiệu khó khăn, bảo đảm sự công bằng giáo dục. Sử dụng nguồn ngân sách chi thường xuyên được giao, nguồn kinh phí hỗ trợ theo Nghị quyết của HĐND tỉnh Điện Biên (nếu có quy định hỗ trợ dạy học vùng đồng bào dân tộc thiểu số),

- Đồng bộ hóa dữ liệu số và hồ sơ điện tử: Áp dụng đồng bộ hồ sơ học sinh, giáo án điện tử, sổ ghi đầu bài và học bạ điện tử trên hệ thống eDoc toàn trường. Dữ liệu tại điểm chính và 02 phân hiệu được cập nhật thời gian thực, phân quyền truy cập rõ ràng cho các Phó Hiệu trưởng tại phân hiệu để duyệt giáo án và theo dõi nề nếp học tập.

VI. ĐÁNH GIÁ VÀ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC BUỔI 2

1. Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động buổi 2

Lĩnh vực đánh giá	Chỉ số đo lường (KPIs)	Phương pháp/Minh chứng thu thập
Mức độ tham gia	• Tỷ lệ chuyên cần của học sinh đi học buổi 2 đạt $\geq 90\%$. • Tỷ lệ duy trì sỹ số tham gia liên tục cả học kỳ đạt $\geq 85\%$.	Điểm danh hàng ngày trên Sổ ghi đầu bài điện tử eDoc; GVCN báo cáo hàng tuần.
Kết quả học tập	• $\geq 70\%$ học sinh yếu - trung bình tiến bộ rõ rệt. • $\geq 60\%$ học sinh ôn HSG đạt giải các cấp. • $\geq 80\%$ học sinh khối 9 đạt yêu cầu khảo sát thi thử lớp 10.	Kết quả các bài kiểm tra định kỳ học thuật; Bảng theo dõi điểm khảo sát chất lượng định kỳ.
Hiệu quả Câu lạc bộ	• Duy trì hoạt động thường xuyên $\geq 70\%$ số CLB đã mở. • Mỗi CLB có ít nhất 01 sản phẩm thực tế/báo cáo trưng bày.	Sản phẩm STEM/AI; các tiết mục nghệ thuật biểu diễn; biên bản sinh hoạt CLB hàng tuần.

Sự đồng thuận PHHS	• Khảo sát cuối kỳ đạt $\geq 75\%$ ý kiến cha mẹ học sinh hài lòng. • Giải quyết $\geq 80\%$ các kiến nghị, phản hồi của PHHS đúng hạn.	Phiếu khảo sát nhu cầu cuối học kỳ; hòm thư góp ý trực tuyến và trực tiếp của nhà trường.
----------------------------------	--	--

2. Cơ chế đánh giá chất lượng giáo dục AI

Đánh giá quá trình giữ vai trò chủ đạo: Đánh giá kết quả giáo dục AI của học sinh dựa trên minh chứng thực hành thực tế, sản phẩm số đơn giản do học sinh tự tạo hoặc theo nhóm, và thái độ xử lý tình huống đạo đức AI. Tuyệt đối không tổ chức bài thi lý thuyết nặng nề hay tính điểm số riêng biệt.

Ghi nhận kết quả bằng nhận xét: Kết quả được ghi nhận bằng nhận xét định tính về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của học sinh trong học bạ và được lồng ghép như một thành phần đánh giá quá trình của môn Tin học. Việc học sinh khai báo trung thực phạm vi hỗ trợ của AI trong sản phẩm học tập được xem là một tiêu chí khen thưởng về phẩm chất trung thực.

3. Kế hoạch cải tiến và thu hẹp khoảng cách chất lượng

Khảo sát và phản hồi định kỳ: Tổ chức khảo sát trực tuyến và trực tiếp lấy ý kiến phản hồi của học sinh, cha mẹ học sinh vào cuối học kỳ I và học kỳ II để kịp thời điều chỉnh nội dung, phương pháp giảng dạy buổi 2 phù hợp với nhu cầu thực tế.

Cơ chế ưu tiên hỗ trợ phân hiệu khó khăn: BGH tiến hành rà soát định kỳ kết quả giáo dục của 02 phân hiệu. Nếu phát hiện phân hiệu nào có kết quả giáo dục hoặc tỷ lệ chuyên cần thấp hơn mặt bằng chung, nhà trường lập tức điều phối bổ sung nguồn lực, tăng cường cơ sở vật chất (máy tính, thiết bị thí nghiệm) và cử giáo viên cốt cán từ trường chính về hỗ trợ giảng dạy bồi dưỡng, từng bước xóa bỏ khoảng cách chất lượng giáo dục.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu (Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng)

Hiệu trưởng: Chỉ đạo chung toàn diện, phê duyệt kế hoạch giáo dục thống nhất toàn trường, thực hiện phân công điều phối giáo viên giữa trường chính và các phân hiệu hợp lý, công khai tài chính rõ ràng.

Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn (Trường chính): chủ trì xây dựng thời khóa biểu dạy học buổi 2 khoa học, cân đối giữa ôn tập, bồi dưỡng, hoạt động trải nghiệm và giáo dục AI. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, dự giờ giáo viên định kỳ ít nhất 2 lần/học kỳ/giáo viên.

Các Phó hiệu trưởng phụ trách phân hiệu: Trực tiếp chỉ đạo, giám sát nề nếp dạy học buổi 2, sỹ số học sinh chuyên cần tại phân hiệu mình phụ trách. Kịp thời xử lý các sự cố phát sinh tại phân hiệu, chịu trách nhiệm giải trình chất lượng giáo dục của phân hiệu trước Hiệu trưởng.

2. Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng phân phối chương trình buổi 2: Chỉ đạo giáo viên trong tổ thống nhất biên soạn nội dung, đề cương ôn tập, phụ đạo học sinh yếu kém và bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp với từng đối tượng học sinh đại trà và năng khiếu liên phân hiệu.

Quản lý hoạt động giảng dạy giáo viên trong tổ: Đảm bảo giáo viên lên lớp đúng giờ, thực hiện soạn bài đầy đủ (Kế hoạch bài dạy buổi 2 phải được phê duyệt trước khi lên lớp), sinh hoạt chuyên môn tổ nghiêm túc.

3. Giáo viên chủ nhiệm (GVCN) và giáo viên bộ môn

Giáo viên chủ nhiệm: Tổ chức họp tuyên truyền cho cha mẹ học sinh hiểu rõ bản chất, mục đích của dạy học 2 buổi/ngày để tạo sự đồng thuận. Tổ chức cho PHHS đăng ký nhu cầu học buổi 2 tự nguyện. Thường xuyên giữ liên lạc với PHHS để thông báo sỹ số, nề nếp và kết quả học tập của học sinh ở buổi 2.

Giáo viên bộ môn: Lập kế hoạch bài dạy bám sát năng lực học sinh, thực hiện dạy học phân hóa đối tượng học sinh (phụ đạo học sinh yếu riêng, bồi dưỡng học sinh giỏi riêng). 100% giáo viên dạy chuyên đề AI cốt lõi tuân thủ đúng định mức 12 tiết/năm, đảm bảo an toàn thông tin mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân của học sinh khi hướng dẫn sử dụng công cụ AI.

4. Nhân viên trường học

Kế toán: Chủ động tham mưu UBND xã cấp ngân sách bổ sung kịp thời; lập dự toán thu chi kinh phí dạy học 2 buổi/ngày bảo đảm chi trả chế độ thừa giờ, tăng giờ giảng dạy của giáo viên liên phân hiệu công khai, minh bạch, đúng nguyên tắc tài chính.

Y tế trường học: Chuẩn bị đầy đủ cơ sở thuốc, thiết bị sơ cứu phòng trường hợp tai nạn thương tích, ốm đau cho học sinh tham gia học tập 2 buổi/ngày cả ngày tại trường và phân hiệu.

Bảo vệ: Đảm bảo an ninh trật tự trường học, túc trực liên tục tại các địa điểm trường, phối hợp chặt chẽ với Công an xã xử lý kịp thời các biểu hiện mất an toàn xung quanh trường học.

Trên đây là kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày năm học 2026-2027 của trường THCS Tuần Giáo. Đề nghị các bộ phận, cá nhân thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, có gì vướng mắc, báo cáo kịp thời với Ban giám hiệu và các phó hiệu trưởng phụ trách phân hiệu để giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH (B/c);
- BGH, TTCM;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Phú Tân